

**TÌNH HÌNH CẤP CỨU TAI NẠN GIAO THÔNG
TẠI BỆNH VIỆN VIỆT ĐỨC SAU TRIỂN KHAI
NGHỊ ĐỊNH SỐ 100/2019/NĐ-CP QUA 1 NĂM NHÌN LẠI**

SITUATION OF ROAD TRAFFIC ACCIDENT PATIENTS TREATED AT VIETDUC
HOSPITAL AFTER THE IMPLEMENTATION OF DECREE 100/2019/ND-CP
THROUGH ONE YEAR REVIEW

Đỗ Mạnh Hùng
Nguyễn Thúy Hằng
Ngô Thị Huệ
Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức
Nguyễn Đức Chính
Trường Đại học Y - Dược, Đại học Quốc Gia Hà Nội

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Nhiều các chương trình và biện pháp quyết liệt đã giúp giảm được số vụ tai nạn giao thông (TNGT) cũng như giảm số người tử vong và biến chứng, trong đó có liên quan đến Nghị định số 100/2019/NĐ-CP đã được ban hành năm 2019. Mục đích nghiên cứu của chúng tôi mô tả thực trạng cấp cứu nạn nhân chấn thương do TNGT tại bệnh viện Hữu nghị Việt Đức thời gian gần đây sau thời gian Nghị định triển khai.

Số liệu và phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu phân tích số liệu ghi nhận cấp cứu người bệnh chấn thương do TNGT tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức từ tháng 6/2022 đến tháng 5/2023 bao gồm các trường hợp tử vong qua hồ sơ bệnh án lưu tại bệnh viện. Số liệu được nhập theo mẫu bệnh án nghiên cứu.

Kết quả: Trong 1 năm (12 tháng từ tháng 6/2022 đến hết tháng 5/2023) tổng số có 38,109 TNTT, 21,971 TNGT. Tỷ lệ TNGT/TNTT là 57,7%. Số người bệnh chấn thương sọ não là 6,258, số trường hợp xét nghiệm có nồng độ cồn trong máu là 3.630 (16,5%), tử vong và nặng về là 248 trường hợp. Tỷ lệ tử vong của TNGT/TNTT là 46,7%.

So sánh 5 tháng đầu năm 2023 (1,192 nạn nhân) với 5 tháng cuối năm 2022 (8,299 nạn nhân) cho thấy số nạn nhân TNGT giảm 3,603 nạn nhân.

So sánh cùng thời điểm trước và sau khi triển khai Nghị định số 100/2019/NĐ-CP cho thấy số nạn nhân tử vong giảm rõ rệt, 668 trường hợp trước và 224 trường hợp sau thực hiện Nghị định.

Kết luận và khuyến nghị: Số liệu nghiên cứu cho thấy mặc dù có xu hướng giảm sau khi triển khai Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, nạn nhân TNGT vẫn còn ở mức cao. Cần tăng cường truyền truyền cũng như duy trì các biện pháp cưỡng chế để hạn chế TNGT.

Từ khóa: Tai nạn giao thông, Tai nạn thương tích, Người bệnh chấn thương, Sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông.

ABSTRACT

Introduction: Many national programs and measures have been introduced in order to reduce the traffic accidents as well as the number of morbidity and mortality, including the Decree 100/2019/ND-CP which was issued in 2019. The purpose of our study was to assess the current situation of emergency treatment for traffic accident patients at Viet Duc hospital recently since the Decree has been implemented.

Materials and methods: The study analyzed the emergency records of trauma patients due to road traffic accidents have been treated on emergency at Viet Duc hospital from June 2022 to April 2023, including deaths. The data was collected according to the research sample.

Results: In 1 year (12 months from June 2022 to the end of May 2023), there was a total of 38.109 injured patients including 21.971 road traffic accidents, of them, there were 6.258 patients with traumatic brain injury. The rate of traffic accidents: injury patients were accounted for highest proportion as 57,7%. The number patients positive with alcohol concentration in the blood were 3.630 cases accounted for 16.5%; Death and serious discharged to die were 248 cases. The fatality rate of traffic accidents / accidents was 46,7%.

Comparing the first 5 months of 2023 with the last 5 months of 2022 shows that the number of victims was decreased 3.603 cases (from 8.299 to 1.192 victims)

Reviewing the same period before and after the implementation of Decree 100/2019/ND-CP shows that the overall number of deaths has decreased significantly (from 668 cases to 224 cases) recently.

Conclusions and recommendations: Research data shows that although there is a decreasing trend after implementing the Decree 100/2019/ND-CP, the traffic accident victims are still at a high level. It is necessary to strengthen communication as well as maintain enforcement measures to limit traffic accidents.

Keywords: Traffic accidents; Injury accidents; Trauma patients; Alcohol consumption.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tai nạn giao thông (TNGT) hiện nay vẫn là nguyên nhân hàng đầu trong số các nguyên nhân gây tai nạn thương tích (TN TT) và số người bệnh cấp cứu tại bệnh viện toàn cầu. Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO) mỗi ngày 3.000 người chết liên quan TNGT trong đó 85% số chết và 90% số năm sống khỏe bị mất của các nạn nhân chủ yếu ở các nước có thu nhập thấp và trung bình. Theo tính toán tại các nước Đông Nam Á cứ 1 trường hợp tử vong có 20 trường hợp nhập viện kéo theo 100 trường hợp cấp cứu và bị thương. Tổng chi phí cho chăm sóc cá nhân, gia đình và xã hội chiếm trên 2% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) [1,2].

Việt nam là một trong những nước có tỷ lệ TNGT cao trong khu vực cũng như trên thế giới, đứng thứ 2 trong các nước Đông Nam Á với tần xuất số người chết do va chạm trên đường là 26,1/100.000 người theo báo cáo của WHO (2018). Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia cho biết những năm gần đây số nạn nhân tử vong do TNGT đường bộ đã giảm đáng kể, đặc biệt từ khi áp dụng Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, tuy nhiên vẫn còn nhiều trường hợp TNGT mức độ nặng nên số biến chứng và tử vong cao. Ảnh hưởng TNGT làm tăng gánh nặng Y tế trong việc chăm sóc sức khỏe nạn nhân ngoài những tác động đến xã hội và kinh tế [3,4,5].

Nghiên cứu thực hiện tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức nhằm đánh giá hiệu quả Nghị định số 100/2019/NĐ-CP qua các trường hợp cấp cứu chấn thương do TNGT tại bệnh viện thời gian qua.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Nguồn dữ liệu nạn nhân TN TT cấp cứu tại bệnh viện Hữu nghị Việt Đức bao gồm các trường hợp tử vong tại bệnh viện, nặng xin về chết tại nhà, không phân biệt tuổi giới, nghề nghiệp, địa phương có hồ sơ bệnh án đầy đủ thông tin trong hồ sơ lưu trữ tại bệnh viện theo qui định của Bộ Y tế.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu hồi cứu kết hợp tiền cứu.

Sử dụng thông tin hồ sơ bệnh án lưu tại bệnh viện.

Thiết kế bệnh án mẫu thu thập thông tin.

Nhóm nghiên cứu được tập huấn và ghi chép thông tin.

Thời gian trong 1 năm (2022-2023).

Địa điểm: Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.

3. KẾT QUẢ

3.1. Đặc điểm TNTT và TNGT cấp cứu tại bệnh viện trong 1 năm

Tai nạn thương tích và tai nạn giao thông cấp cứu tại bệnh viện năm 2022-2023

NỘI DUNG	NĂM 2022								NĂM 2023				
	5	6	7	8	9	10	11	12	1	2	3	4	5
Tổng số cấp cứu	4814	4870	5095	4885	4910	5088	4855	4854	4501	3593	4347	4295	4703
Tổng số Tai nạn thương tích	3140	3243	3426	3341	3348	3508	3402	3489	3263	2445	2816	2804	3024
Tổng số Tai nạn giao thông	1816	1770	1810	1883	1958	2070	2071	2110	1998	1446	1569	1580	1706
Trong đó: CTSN do TNGT	718	647	664	557	548	639	531	571	568	382	393	405	353
BN TNGT có nồng độ cồn	394	467	522	328	318	370	268	334	270	195	198	190	170
Tổng số mổ cấp cứu	847	834	886	805	866	982	834	880	828	701	772	771	861
Tổng số Tử vong	9	7	6	3	5	11	5	4	6	3	5	4	9
Trong đó: Tử vong do TNGT	3	2	1	0	7	6	1	2	3	1	2	2	4
Tổng số Năng xin về	46	50	33	27	40	41	38	49	38	37	38	26	28
Trong đó: Năng xin về do TNGT	21	23	11	8	17	19	20	23	15	20	17	10	10
Người bệnh điều trị nội trú	7054	10151	9846	9260	9038	9521	9297	8762	6539	8204	9046	8596	8974
Phẫu thuật	7335	8438	7839	7501	7212	7443	7263	7175	4601	6561	7230	6841	7064

Trong 1 năm (12 tháng từ tháng 6/2022 đến hết tháng 5/2023) tổng số 38.109 TNTT, 21.971 TNGT, số chấn thương sọ não có 6.258 trường hợp, 3.630 trường hợp xét nghiệm nồng độ cồn máu dương tính, tử vong tại bệnh viện có 31 trường hợp, năng về có 193 trường hợp, tổng tử vong chung là 224 trường hợp.

Tỷ lệ TNGT/TNTT là 57,7%; Liên quan người bệnh xét nghiệm có nồng độ cồn máu chiếm 16,5%

Tỷ lệ tử vong do TNGT/TNTT chiếm 46,7%.

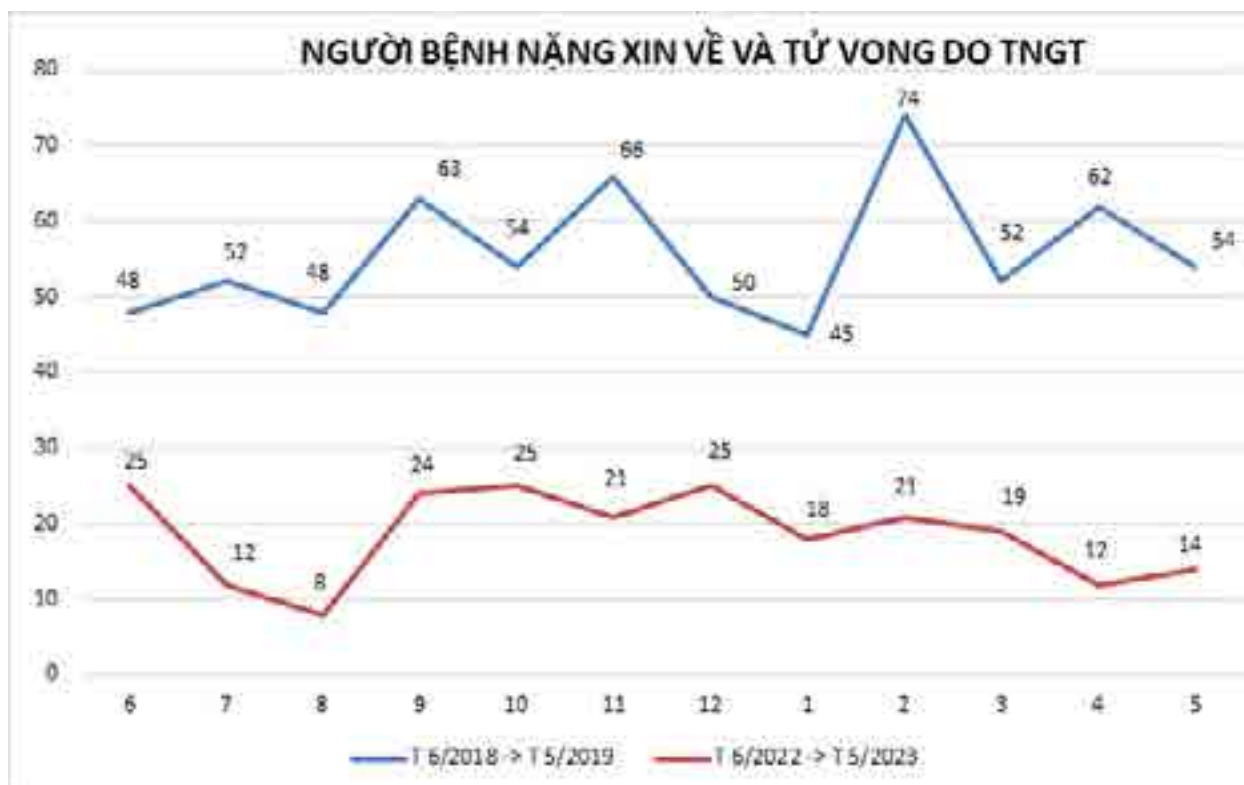
3.2. So sánh cấp cứu trong 2 năm



Số TNGT năm 2023 giảm so với năm 2022 trong cùng thời điểm (5 tháng đầu năm).

So sánh 5 tháng đầu năm 2023 (1,192 nạn nhân) với 5 tháng cuối năm 2022 (8,299 nạn nhân) do 5 tháng đầu năm 2022 còn bị ảnh hưởng dịch Covid-19 cho thấy số nạn nhân TNGT giảm 3,603 nạn nhân.

3.3. So sánh thời điểm trước và sau khi triển khai khi triển khai Nghị định số 100/2019/NĐ-CP (năm 2018 -2019 và năm 2022-2023)



Người bệnh nặng về và tử vong sau triển khai Nghị định giảm hơn trước, đặc biệt giảm rõ các tháng đầu năm 2023, tổng số 668 trường hợp năm 2018-2019 so với 224 trường hợp năm 2022-2023 (giảm 444 trường hợp).

4. BÀN LUẬN

Tại Mỹ theo số liệu thống kê của CDC mỗi năm có khoảng 1,4 triệu trường hợp chấn thương sọ não, trong đó có tới 50.000 ca tử vong, 80.000 đến 90.000 ca bị tàn phế lâu dài, và khoảng 235.000 trường hợp cần phải vào viện điều trị, hầu hết do TNGT. Năm 2021 có 2 triệu trường hợp tai nạn xe ca, 42.915 trường hợp tử vong. Báo cáo cũng cho thấy các trường hợp tai nạn xe ca hiện nay liên quan vượt quá tốc độ cho phép, sử dụng điện thoại khi lái xe (drivers using cell phones behind the wheel) tăng đến 127% từ 2012 đến 2021 [6].

Nghiên cứu của Jovic Z và cộng sự [7] trong giai đoạn 2013 -2016 tại Belgrade cho thấy những trường hợp tai nạn xe máy lái xe có nồng độ cồn máu từ 0.3 đến 3 ‰. Số trường hợp tai nạn xe máy nồng độ cồn máu trong mức cho phép so với trường hợp nồng độ cồn máu vượt mức cho phép cao hơn gấp 5 lần. Tác giả khuyến cáo việc tuân thủ chặt chẽ luật An toàn Giao thông đường bộ sẽ giúp giảm đáng kể TNGT. Theo báo cáo của WHO [2], nồng độ cồn máu (Blood Alcohol Concentration-BAC) ≥ 0.04 g/dl làm tăng đáng kể TNGT.

Tại Việt Nam, số liệu thống kê của Cục Quản lý môi trường Y tế - Bộ Y tế (2019) [8] cho biết cả nước có tổng số 32,744 trường hợp tử vong do TNTT, trong đó do TNGT là 14,735, tần xuất: 15,32/100.000 dân, trước khi Nghị định số 100/2019/NĐ-CP được thực hiện. Số liệu này cũng tương đồng những báo cáo giai đoạn trước triển khai Nghị định cho biết TNGT và tình trạng sử dụng đồ uống cồn gây tai nạn khi tham gia giao thông ở mức cao, cũng là nguyên nhân hàng đầu bệnh nhân cấp cứu tại bệnh viện [9,10,11]

Tuy nhiên, sau khi triển khai Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, tình hình TNGT đã có chuyển biến tích cực. Báo cáo của Cục Cảnh sát giao thông cho biết năm 2022, cả nước xảy ra 11.450 vụ tai nạn giao thông, làm chết 6.384 người, bị thương 7.804 người. So với cùng kỳ năm 2019, giảm 6.205 vụ (-35,15%), giảm 1.245 người chết (-16,32%), giảm 5.841 người bị thương (-42,81%).

Cũng theo số liệu thống kê của Bộ Công an, trong quý I năm 2023, cả nước xảy ra 3.125 vụ tai nạn giao thông, làm chết 1.347 người và bị thương 2.379 người. So với cùng kỳ năm 2022, tai nạn giao thông giảm 15,43% về số vụ, giảm 15,23% về số người chết và giảm 8,57% số người bị thương.

Nếu như so sánh thống kê của WHO năm 2015 cho thấy tỷ lệ tử vong do tai nạn thương tích tại Việt Nam đứng hàng thứ ba (11%) sau tử vong do bệnh tim mạch (18%) và nhiễm khuẩn (15%). Trong đó TNGT là nguyên nhân hàng đầu gây tai nạn thương tích với TNGT đường bộ là nguyên nhân chủ yếu chiếm 94,56% số vụ, 96,09% số người chết và 96,43% số người bị thương [9].

Liên quan đến mức độ thương tổn, các nghiên cứu trước đây tại bệnh viện Hữu nghị Việt Đức cũng như các đồng nghiệp tại Việt Nam cho thấy rõ đa số chấn thương gãy xương chi, tiếp đến là chấn thương sọ não là tổn thương hàng đầu trong các tổn thương do TNGT. Chấn thương sọ não là nguyên nhân hàng đầu gây tử vong. Không những vậy hậu quả của chấn thương sọ não lâu dài, có thể gây tàn tật vĩnh viễn đặc biệt đối với nạn nhân của TNGT hầu hết là lứa tuổi trẻ, độ tuổi lao động [10-13].

Trong báo cáo năm 2023 của Trần Hồng Quang [14] Học Viện Cảnh sát an ninh nhân dân về các trường hợp tai nạn xe máy năm 2019 tại 3 tỉnh và thành phố Hà Nội - Bình Dương - Gia Lai cho biết tử vong tại hiện trường chiếm tới 15% bằng tử vong trên đường cấp cứu 6% và tử vong tại bệnh viện và nhà 7%, nguyên nhân do chấn thương sọ não chiếm 69%.

Trong số liệu nghiên cứu so sánh các thời điểm trong 1 năm từ 6/2022 (sau khi Việt Nam kiểm soát được đại dịch Covid-19) và so sánh cùng thời điểm năm 2019 trước khi triển khai Nghị định số 100/2019/NĐ-CP cho thấy rõ số nạn nhân chấn thương do TNGT, số ca tử vong cũng như nặng xin về giảm rõ rệt (biểu đồ 1,2,3). Đặc biệt chấn thương sọ não, nguyên nhân hàng đầu gây tử vong cũng giảm so với trước.

Đặc biệt số nạn nhân có nồng độ cồn máu giảm rõ rệt theo các thời điểm của năm 2022 và năm 2023 (biểu đồ 1).

So sánh 5 tháng đầu năm 2023 (1,023 trường hợp) với 5 tháng cuối năm 2022 (2,140 trường hợp) cho thấy số nạn nhân có nồng độ cồn trong máu giảm 1,117 trường hợp.

So sánh cùng thời điểm trước và sau khi triển khai Nghị định số 100/2019/NĐ-CP cho thấy số nạn nhân tử vong giảm rõ rệt, 668 trường hợp trước và 224 trường hợp sau thực hiện Nghị định. Như vậy Việt Nam hy vọng có thể giải quyết được TNGT trong thời gian tới nếu việc triển khai Nghị định được duy trì bền vững.

Theo Esser MB [15] tại Ấn Độ, mỗi năm có trên 200,000 tử vong liên quan TNGT, trong khi mức tiêu thụ đồ uống cồn luôn tăng cao. Khoảng 17,9% nạn nhân TNGT có nồng độ cồn máu, trong đó nạn nhân từ 35 đến 44 tuổi có nồng độ cồn máu

cao nhất. Tác giả cũng khuyến cáo chính sách ngừng phương tiện đang lưu thông để xét nghiệm cồn máu cần triển khai triệt để mới giảm được TNGT.

5. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Nghiên cứu qua các trường hợp chấn thương do TNGT cấp cứu trong 1 năm (2022-2023) tại bệnh viện Hữu nghị Việt Đức cho thấy TNGT đã giảm rõ rệt. Tuy vậy vẫn còn những trường hợp tử vong hầu hết do chấn thương sọ não. Cần tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền cộng đồng về phòng chống TNGT, các đối tượng cần quan tâm đến tập trung vào nam giới, trẻ tuổi, đối tượng nguy cơ cao.

Những mục tiêu trước mắt vẫn cần tăng cường các chương trình về an toàn giao thông như đội mũ bảo hiểm, duy trì kiểm soát và xử lý uống rượu, bia và cả sử dụng ma túy, chất kích thích, sử dụng điện thoại di động khi tham gia giao thông.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **World Health Organization.** Báo cáo toàn cầu về phòng chống tai nạn thương tích do giao thông đường bộ. Nhà xuất bản Y học 2004. Tr.69-71.
2. **Key Facts.** Road Traffic Injuries. 20 June,2022.
3. **Cục Y tế giao thông vận tải.** Báo cáo thực trạng tai nạn giao thông đường bộ tại Việt Nam, 2011.
4. **Trần Thị Ngọc Lan, Lương Mai Anh, Khiếu Thị Quỳnh Trang, Trần Đắc Phu.** Nghiên cứu thực trạng tử vong do tai nạn giao thông tại Việt Nam. Y học thực hành số 786-2011. Tr.67-70
5. **Chính phủ.** Quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Nghị định 100/2019/NĐ-CP.
6. **CDC.** Road traffic accident in United States. CDC report in 2022.
7. **Jovic Z. et al.** Alcohol Intoxication in Traffic Accident in Belgrade in Period of 2013-2016. MD-Medical Data 2017;9(2): 101-105.
8. **Cục Quản lý Môi trường Y tế.** Thống kê tử vong do tai nạn thương tích năm 2019.
9. **World Health Organization.** Injuries in Vietnam, 2015
10. **Nguyễn Đức Chính, Trần Tuấn Anh, Phạm Gia Anh, Trịnh Hồng Sơn.** Tình hình người bệnh tử vong và nặng về do tai nạn giao thông tại Bệnh viện Việt Đức năm 2014. Tạp chí giao thông vận tải số chuyên đề An toàn Giao thông. Năm thứ 55. Tr.72-76.

11. **Lương Mai Anh.** *Tình hình sử dụng rượu, bia - tai nạn giao thông và công tác phòng chống của ngành Y tế. Tạp chí giao thông vận tải số chuyên đề An toàn Giao thông. Năm thứ 55. Tr.76-80.*

12. **Nguyễn Đức Chính, Trần Tuấn Anh, Phạm Thị Thùy.** *Tình hình tai nạn giao thông liên quan đến sử dụng rượu, bia qua điều tra các ca tai nạn giao thông tại Bệnh viện Việt Đức 2009 - 2010 (2011). Y học thực hành số 786 - 2011, Tr. 37-40.*

13. **Bệnh viện HN Việt Đức.** *Báo cáo năm cấp cứu tai nạn thương tích (2018-2019), (2022-2023).*

14. **Trần Hồng Quang.** *Học Viện cảnh sát an ninh nhân dân. Phân tích các vụ tai nạn giao thông liên quan đến xe máy, xác định nguyên nhân trực tiếp, nguyên nhân gián tiếp và đề xuất các giải pháp, 2023.*

15. **Esser MB, Wadhvaniya S, Gupta S, Tetali S, Gururaj G, Stevens KA, et al.** *Characteristics associated with alcohol consumption among emergency department patients presenting with road traffic injuries in Hyderabad, India. Injury. 2016;47:160-5.*